

Số: **428** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **27** tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ xác định đơn giá tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm Dự án đầu tư xây dựng công trình cơ sở hạ tầng bên trong và bên ngoài hàng rào Khu công nghiệp Nhân Cơ (giai đoạn 3) của Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Căn cứ Thông báo số 02/TB-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2020 của HĐND tỉnh về kết luận phiên họp thường kỳ tháng 01 năm 2020 của Thường trực HĐND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh về việc quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2019; Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá đất điều chỉnh một số đoạn đường, tuyến đường, một số vị trí đất trong bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2019; Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất (k) năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 82/TTr-STNMT ngày 23 tháng 03 năm 2020; ý kiến của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Thông báo số 54/TB-HĐTĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**



**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ xác định đơn giá tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm Dự án đầu tư xây dựng công trình cơ sở hạ tầng bên trong và bên ngoài hàng rào Khu công nghiệp Nhân Cơ (giai đoạn 3) của Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông.

**1. Các thông tin về khu đất phê duyệt giá**

- Địa chỉ: Thôn 4 và thôn 12, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Diện tích đất: 79.696,5 m<sup>2</sup>.

- Mục đích sử dụng đất: Đất đầu tư xây dựng khu công nghiệp (Đất sản xuất kinh doanh không phải là đất thương mại, dịch vụ).

- Các hướng tiếp giáp của khu đất như sau:

+ Hướng Đông: Tiếp giáp đất quy hoạch xây dựng đường giao thông (đang xây dựng) đấu nối Khu Công nghiệp Nhân Cơ với Quốc lộ 14A; đất sản xuất nông nghiệp của người dân và đường đất (đường dân sinh);

+ Hướng Tây: Tiếp giáp Công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài hàng rào Khu Công nghiệp Nhân Cơ (giai đoạn 2);

+ Hướng Bắc: Tiếp giáp đường đất (đường dân sinh);

+ Hướng Nam: Tiếp giáp đất sản xuất nông nghiệp của người dân và tiếp giáp đường đất (đường dân sinh).

- Thời hạn thuê đất: Kể từ ngày ký Quyết định cho thuê đất đến hết ngày 11/8/2084 (theo Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông).

- Hình thức thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.

**2. Giá đất cụ thể để làm căn cứ xác định đơn giá tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm Dự án đầu tư xây dựng công trình cơ sở hạ tầng bên trong và bên ngoài hàng rào Khu công nghiệp Nhân Cơ (giai đoạn 3) của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông**

STT	Loại đất	Đơn giá đất theo hệ số điều chỉnh (Quyết định số 06/2017/ QĐ-UBND và Quyết định số 13/2019/QĐ- UBND) (đồng/m <sup>2</sup> )		Giá đất cụ thể của dự án (đồng/m <sup>2</sup> )
		ONT	SKC	SKC
1	Đất sản xuất kinh doanh không phải là đất thương mại, dịch vụ	165.000	99.000	270.000



- Đơn giá đất nêu trên được áp dụng từ ngày có Quyết định cho thuê đất.
- Đơn giá đất nêu trên là căn cứ để Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông thực hiện nhiệm vụ tài chính theo quy định.

## **Điều 2.**

1. Giao Cục Thuế tỉnh triển khai các thủ tục tiếp theo để tính tiền thuê đất cho Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này.

## **Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Đắk R'lấp; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; Giám đốc Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *mv*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTTH, KTN(N).

3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Thanh Tùng**